TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2022/QĐST-HNGĐ	*Định Hoá, ngày 18 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị M, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Xóm KT, xã PTĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Ma Đình Nh, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Xóm KT, xã PTĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị M, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Xóm KT, xã PTĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và anh Ma Đình Nh, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Xóm KT, xã PTĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị M và anh Ma Đình Nh thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Triệu Thị M và anh Ma Đình Nh thống nhất xác định có hai con chung là Ma Đình Việt, sinh ngày 10/10/2005 và Ma Thị Chinh, sinh ngày 15/02/2011. Khi ly hôn chị Triệu Thị M và anh Ma Đình Nh thống nhất thỏa thuận để chị Triệu Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Ma Thị Chinh, sinh ngày 15/02/2011. Anh Ma Đình Nh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Ma Đình Việt, sinh ngày 10/10/2005 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. Chị Triệu Thị M, anh Ma Đình Nh có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Triệu Thị M và anh Ma Đình Nh, do chị M, anh Nh tự nguyện không yêu cầu và được chị M, anh Nh nhất trí.

2.3. Về tài sản chung, khoản có cho vay chung, khoản nợ chung: Chị Triệu Thị M và anh Ma Đình Nh thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Triệu Thị M tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0004580 ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Chị Triệu Thị M được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các đương sự (2 bản);
- UBND xã PTĐ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Khánh